

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 385/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022, giữa:

N đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Kim T, xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thái N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Kim T, xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố Tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thái N.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thái N theo Giấy chứng nhận kết hôn số 111/2 do Ủy ban nhân dân xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định chứng nhận ngày 17 tháng 9 năm 2007 chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thái N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thái N thống nhất có hai người con chung là cháu Nguyễn Trần T Ng, sinh ngày 17 tháng 6 năm 2007; cháu Nguyễn N M, sinh ngày 08 tháng 02 năm 2014. Chị Trần Thị T và anh Nguyễn

Thái N thống nhất giao các con chung cho anh Nguyễn Thái N trực tiếp nuôi dưỡng; hiện nay anh Nguyễn Thái N đang nuôi dưỡng các con chung. Anh Nguyễn Thái N không yêu cầu chị Trần Thị T cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng chị Trần Thị T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh Nguyễn Thái N. Khi cần thiết chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thái N đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thái N thống nhất không yêu cầu chia tài sản chung. Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thái N thống nhất hiện nay không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản đối với ai khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Trần Thị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001297 ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định nên còn hoàn trả lại cho chị Trần Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định;
- Ủy ban nhân dân xã Phước H, huyện Tuy Ph, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Công Minh

